**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HK 2**

**MÔN CÔNG NGHỆ 6**

**Câu 1**. Đâu không phải đặc điểm của vải sợi thiên nhiên?

A. Dễ bị nhàu                                 C. Độ hút ẩm thấp

B. Mặc thoáng mát                       D. Phơi lâu khô

**Câu 2**. Vải sợi hóa học được chia làm mấy loại?

A.1                   B. 2 C. 3           D. 4

**Câu 3.** Đối với người muốn tạo cảm giác mập hơn nên chọn quần áo có hoa văn:

A. Hoa lớn, sọc dọc                   B. Hoa nhỏ, sọc ngang

C. Hoa nhỏ, sọc dọc D. Hoa lớn, sọc ngang

**Câu 4.** Để tạo cảm giác gầy, cao cần lựa chọn trang phục có đường nét, họa tiết:

A. dọc theo thân áo                   B. Kẻ ô vuông

C. Hoa văn lớn                 D. Kẻ ngang thân áo

**Câu 5.** Trang phục quần tây, áo sơ mi trắng của học sinh gọi chung là phong cách thời trang:

A. Đường phố C.Thể thao

B. Học đường D.Công sở

**Câu 6.**Bảo quản trang phục là:

A. Công việc diễn ra thường xuyên, hàng ngày.

B. Công việc diễn ra theo định kì tháng.

C. Công việc diễn ra theo định kì quý.

D. Công việc diễn ra theo định kì mỗi năm 1 lần.

**Câu 7.** Khi lựa chọn trang phục phải phù hợp với:

1. Sở thích bản thân, tính chất công việc B. Xu hướng mốt của thời đại.
2. Sở thích của người xung quanh. D. Màu sắc

**Câu 8**. Trang phục em đi học thường có kiểu dáng :

1. Đơn giản, dễ mặc, dễ hoạt động. B. Đơn giản, rộng rãi

C.Đẹp, trang trọng. D.Đơn giản, thoải mái.

**Câu 9. Sử dụng các bộ trang phục khác nhau tùy thuộc vào:**

A. Hoạt động B. Vóc dáng

C. Hoàn cảnh xã hội D. Hoạt động, thời điểm, hoàn cảnh xã hội.

**Câu 10.**Hãy cho biết đâu **không phải** là trang phục?

A. Quần, áo                                             B. Khăn quàng

C. Đồ trang sức                                       D. Sách vở

**Câu 11.** Trang phục với đường nét mạnh mẽ, khỏe khoắn gọi là phong cách:

A.Đường phố C.Thể thao

B.Học đường D.Công sở

**Câu 12**. Thời trang là:

A. Những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội.

B.Trang phục được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định

C. Trang phục đẹp nhất của mỗi dân tộc

D. Những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội và được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định.

**Câu 13.**Giặt, phơi trang phục được tiến hành theo thứ tự các bước như sau:

A. Chuẩn bị giặt → Giặt→ Phơi hoặc sấy. B. Giặt → Chuẩn bị giặt

C. Chuẩn bị giặt → sấy → Giặt. D. Phơi hoặc sấy → Giặt

**Câu 14:** Vải sợi bông cóưu điểm hơn so với vải sợi nhân tạo là:

A.Độ hút ẩm cao, mặc thoáng mát B.Dễ bị nhàu

C.Giặt mau khô D. Không thấm mồ hôi

**Câu 15**. Phong cách thời trang ứng dụng cho đối tượng phong cách khỏe khoắn:

A. Thể thao B. Cổ điển

C. Dân gian D. Lãng mạn

**Câu 16.** “Cối xay” là bộ phận chính của thiết bị điện nào?

A. Bàn ủi                                            C. Đèn LED

B. Máy xay thực phẩm                       D. Quạt điện

**Câu 17.** Bộ phận nào của bàn là có tác dụng bảo vệ các bộ phận bên trong?

A. Vỏ của bàn là                                  C. Dây đốt nóng

B. Bộ điều chỉnh nhiệt độ                    D. Bộ nguồn

**Câu 18.** Bộ phận nào của máy xay giúp chúng ta có thể tắt, mở động cơ ?

A.Thân máy C. Bảng mạch

B.Cối xay D. Bộ phận điều khiển

**Câu 19.** Trên vỏ của bàn ủi (bàn là) có ghi số liệu là:1000W – 220V. Hãy cho biết thông số 1000W cho chúng ta biết điều gì?

A. Công suất định mức                        B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                            D. Khối lượng máy xay

**Câu 20.** Trên thân máy xay thực phẩm có số liệu 1,5L - 400W – 220V. Hãy cho biết thông số 1,5 L cho chúng ta biết điều gì?

A. Công suất định mức                                    B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                                        D. Khối lượng máy xay

**Câu 21.**Tai nạn điện giật sẽ không xảy ra nếu chúng ta

A. Đưa vật nhọn bằng kim loại vào nguồn điện.

B. Tránh xa khu vực có dây dẫn điện bị đứt, rơi xuống đất.

C. Chạm vào đồ dùng điện bị rò điện ra lớp vỏ bên ngoài.

D. Cầm, nắm vào vị trí dây dẫn điện bị hỏng lớp vỏ cách điện.

**Câu 22.** Hãy cho biết, đây là sơ đồ khối nguyên lí của thiết bị điện nào?

Phát ra ánh sáng

Cấp điện cho đèn

Bộ nguồn

Bảng mạch LED

A.Đèn LED C.Bàn là (Bàn ủi)

B.Máy xay thực phẩm D.Lò vi sóng

**Câu 23.** Bộ phận nào của đèn LED phát ra ánh sáng khi được cấp điện?

A.Dây đốt nóng C.Vỏ đèn

B. Bộ nguồn                                                        D. Bảng mạch LED

**Câu 24.** Để làm nước sinh tố từ hoa quả, chúng ta chọn đồ dùng điện nào?

A.Nồi cơm điện C.Bếp điện từ

B.Máy xay thực phẩm D.Lò vi sóng

**Câu 25.** “Bảng mạch LED” là bộ phận chính của thiết bị điện nào sau đây?

A. Bàn ủi                                                   C. Đèn LED

B. Đèn cồn                                                 D. Quạt điện

**Câu 26.** Để thắp sáng phòng khách, em chọn sử dụng đồ dùng điện nào?

A.Đèn dầu C.Đèn LED

B.Đèn cồn D.Đèn cao áp

**Câu 27.** Thiết bị điện nào em đã học có bộ phận chính là “sợi đốt nóng”?

A. Bàn ủi                                                C. Đèn

B. Máy xay thực phẩm                         D. Quạt điện

**Câu 28** . Trên vỏ của bóng đèn có ghi số liệu là: 20W – 220V. Hãy cho biết thông số 220V cho chúng ta biết điều gì?

A. Công suất định mức                                    B. Dung tích máy xay

C. Điện áp định mức                                        D. Khối lượng máy xay

**Câu 29.**Nguyên nhân gây ra tai nạn điện là:

A. Sử dụng bút thử điện kiểm tra nguồn điện

B. Không dùng tay dính nước khi kiểm tra nguồn điện

C. Đến gần vị trí dây dẫn điện bị đứt, rơi xuống đất

D. Thả diều ở nơi vắng, không gần đường dây điện

**Câu 30**. Hãy cho biết, đây là sơ đồ khối nguyên lí của thiết bị điện nào?

Đề thi Công nghệ lớp 6 Học kì 2 có ma trận Chân trời sáng tạo (3 đề)

A.Nồi cơm điện C.Bàn là (Bàn ủi)

B.Máy xay thực phẩm D.Lò vi sóng

**Câu 31.** Khi cần làm phẳng quần án bị nhăn, chúng ta nên sử dụng:

A.Nồi cơm điện C.Bàn là (Bàn ủi)

B.Máy xay thực phẩm D.Lò vi sóng

**Câu 32.** Trình bày cách phối hợp trang phục về họa tiết và màu sắc

**Câu 33. a.**Nêu khái niệm đồ dùng điện trong gia đình.

b. Những lưu ý lựa chọn đồ dùng điện

c An toàn với đồ dùng điện